

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

1.1. Tên dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

1.2. Tên gói thầu: Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị.

1.3. Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND phường Chơn Thành

1.4. Thời gian thực hiện gói thầu: 300 ngày.

1.5. Địa điểm xây dựng: phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.

1.6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

1.8. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

1.9. Nội dung, quy mô đầu tư gói thầu cần thực hiện, cụ thể như sau:

- Tổng chiều dài các tuyến đường 4.863,14m, chi tiết từng tuyến như sau:

TÊN ĐƯỜNG	CHIỀU DÀI (m)	ĐOẠN	LỘ GIỚI	MĐ (m)	VỈA HÈ (m)	
					Trái	Phải
D1A	222,6	N3-N7	13	7,0	3,0	3,0
D2	161,5	N3-N6	16	8,0	4,0	4,0
D4	116,0	N7-N9	20	12,0	4,0	4,0
D5	455,0	N3-N11	26	14	6,0	6,0
D6	454,35	N3-N11	14	8,0	3,0	3,0
D7	172,79	N8-N11	14	8,0	3,0	3,0
D10	107,5	N3-N5	14	8,0	3,0	3,0
N4	560,98	D1A-D10	14	8,0	3,0	3,0
N5	377,65	D2-D6	14	8,0	3,0	3,0
N6	60,53	D1A-D3	14	8,0	3,0	3,0
	166	D2-D4	14	8,0	3,0	3,0
N8	166	D2-D4	14	8,0	3,0	3,0
N9	467,27	D7-D6	16	8,0	4,0	4,0
N10	346,56	D7-D6	14	8,0	3,0	3,0
N11	569,44	Toàn tuyến	20	12,0	4,0	4,0
N12	154,93	D5-D6	14	8,0	3,0	3,0
N13	152,99	D5-D6	14	8,0	3,0	3,0
N14	151,05	D5-D6	14	8,0	3,0	3,0

- Vận tốc thiết kế: 40km/h;

- Tải trọng trực tính toán: 100KN;

- Kết cấu mặt đường cấp cao A1.
- Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật chính bao gồm: Giao thông, san nền, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc.

* Giải pháp thiết kế:

- Giải pháp thiết kế san lấp:

+ San nền đảm bảo thuận tiện cho giao thông và thoát nước, đảm bảo đầu nổi khu vực liền kề.

+ Cao độ san lấp bám theo cao độ quy hoạch cao độ nền của dự án và hiện trạng địa hình dự án;

+ Đối với khu vực đắp: vật liệu san lấp dự kiến tận dụng lại khối lượng đất đào; tiến hành san lấp đắp từng lớp với bề dày 30cm mỗi lớp đến cao độ cần hoàn thiện, độ đầm chặt $K \geq 0,90$.

- Giải pháp thiết kế hệ thống giao thông:

+ Mặt bằng tuyến: Mặt bằng tuyến tuân thủ theo các hồ sơ quy hoạch được phê duyệt.

+ Trắc dọc: Phù hợp với cao độ quy hoạch của dự án và cao độ không chế các vị trí đầu nổi với đường hiện trạng.

+ Trắc ngang: Yếu tố kỹ thuật của mặt cắt ngang thiết kế: Dốc ngang mặt đường 2% (dốc ngang 2 mái sang 2 bên tuyến), Dốc ngang vỉa hè 1%, hướng vào lòng đường.

- Kết cấu áo đường:

+ Bê tông nhựa chặt BTNC 9.5 dày 5cm, $K \geq 0.98$, $E_{yc} \geq 155\text{Mpa}$.

+ Tưới nhũ tương dính bám tiêu chuẩn 0.5kg/m^2 .

+ Bê tông nhựa chặt BTNC 19 dày 7cm, $K \geq 0.98$, $E_{yc} \geq 150\text{Mpa}$.

+ Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1.0kg/m^2 .

+ Cấp phối đá dăm lớp trên dày 17cm, $K \geq 0.98$, $E_{yc} \geq 140\text{Mpa}$.

+ Cấp phối đá dăm lớp dưới dày 18cm, $K \geq 0.98$, $E_{yc} \geq 120\text{Mpa}$.

+ Đá 4x6 chèn đá dày 15cm (lớp móng dưới), lu lèn đạt $E_{yc} \geq 80\text{Mpa}$.

+ Nền đường đào, đắp $K \geq 0,98$.

- Vỉa hè:

+ Gạch Terrazzo kích thước $40 \times 40\text{cm}$ dày 3cm;

+ Lớp vữa đệm xi măng mác vữa 75 dày 1,5cm;

+ Bê tông móng lót đá 1x2 dày 10cm mác 200;

+ Nền đường đào, đắp đảm bảo chặt $K \geq 0,95$.

- Bó vỉa, bó nền:

+ Kết cấu bó vỉa: Kết cấu bó vỉa: bê tông đá 1x2 mác 250;

+ Bố trí bó nền định vị lộ giới đường (chỉ giới đường đỏ);

+ Bó nền bằng bê tông mác 200 đá 1x2;

- Cây xanh: Cây trồng: Cây cảnh lai, chiều cao tối thiểu từ 3,5m trở lên và đường kính thân cây tại chiều cao tiêu chuẩn từ 5,0cm trở lên (đường kính gốc rễ từ 8cm trở lên); kích thước bồn cây hình vuông 1,2x1,2m.

- Hệ thống thoát nước mưa:

+ Đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa của các khu tái định cư (công bê tông cốt thép khẩu độ 800mm – 1500mm, hố ga) đấu nối với hệ thống thoát nước mưa của khu vực.

+ Sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn, dưới lòng đường sử dụng loại tải trọng H30; gờ cống sử dụng gờ cống đúc sẵn BTCT, móng cống dưới lòng đường bằng bê tông đổ tại chỗ; mối nối cống sử dụng joint cao su kết hợp trát vữa mác 75; chiều dài và khẩu độ các tuyến cống như bản vẽ bình đồ thoát nước mưa:

+ Hố ga, miệng thu nước: Bố trí hố ga thu nước cách khoảng trung bình 30m, kết cấu hố ga bằng bê tông mác 200, tấm đan nắp bằng bê tông cốt thép, phía trong bố trí tấm ngăn mùi.

- Hệ thống thoát nước thải:

+ Vật liệu đường ống chính sử dụng là ống HDPE.

+ Nước thải sinh hoạt từ mỗi hộ gia đình được thu gom, xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 03 ngăn để xử lý sơ bộ trước khi dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung.

+ Ống HDPE: sử dụng ống PE100, tiêu chuẩn ISO 4427, áp lực PN6 – PN10 tùy theo yêu cầu vị trí lắp đặt. Đường kính từ D200mm đến D300mm.

+ Phụ kiện HDPE: co, tê, cút, măng sông, mặt bích... đồng bộ với ống.

+ Thiết bị nối ống: máy hàn nhiệt đối đầu hoặc máy hàn điện trở.

+ Hố ga: bằng bê tông có nắp gang chịu lực.

- Hệ thống cấp nước:

+ Mạng lưới cấp nước bao gồm các đường ống HDPE có đường kính như sau:

- Đường ống D225: Kết nối với hệ thống cấp nước sạch dọc đường N7;
- Đường ống D160
- Đường ống D110
- Đường ống D63

+ Mạng lưới cấp nước trong khu quy hoạch là mạng lưới hỗn hợp vòng khép kín kết hợp mạng lưới cụt cấp nước đến các đối tượng dùng nước. Nhằm đảm bảo áp lực, an toàn cấp nước được liên tục, lưu lượng tới các đối tượng dùng nước.

+ Trên mạng lưới cấp nước bố trí các trụ cứu hỏa ở các giao lộ, ngã tư, các vị trí thuận tiện cho việc lấy nước chữa cháy, khoảng cách giữa các trụ cứu hỏa tối đa là 150m.

+ Đường ống cấp nước đặt dưới vỉa hè, độ sâu chôn ống là 0,7 m tính từ lưng ống đến mặt hoàn thiện, đường ống cấp nước đặt song song với mặt đường hoàn thiện.

+ Trên mạng lưới bố trí các van hai chiều thuận tiện sửa chữa đường ống, điều phối cấp nước khi đường ống hư hỏng phải sửa chữa. Đồng thời bố trí các hố van xả khí, xả cặn xúc rửa đường ống.

+ Hệ thống cấp nước: Cấp nước sinh hoạt kết hợp cấp nước chữa cháy bằng ống nhựa HDPE lắp đặt bằng phương pháp hàn nhiệt dọc hai bên tuyến đường. Hệ thống ống cấp nước chữa cháy bằng trụ cấp nước bố trí với khoảng cách không quá 150 m một trụ, bán kính phục vụ của 1 trụ là 75m. Nguồn nước cấp cho hệ thống nước sinh hoạt kết hợp cấp nước chữa cháy lấy từ mạng đường ống cấp nước hiện hữu của phường Chợ Thành.

- Hệ thống chiếu sáng:

+ Bố trí đầy đủ hệ thống chiếu sáng giao thông, đảm bảo ánh sáng phủ đều các tuyến đường các khu tái định cư.

+ Trụ chiếu sáng cao 7m dùng cho đường rộng 7m, các đường còn lại rộng ≥ 8 m dùng trụ cao 8m. Sử dụng trụ thép hình tròn côn D190-60 đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật sau:

+ Thép chế tạo trụ dày 4mm.

+ Toàn trụ được mạ kẽm nhúng nóng dày 0.08mm sơn tĩnh điện màu xanh

+ Trụ chỉ được nối tối đa một mối nối.

+ Lực đầu trụ=150Kg.

+ Đường kính trụ: D190-D60.

+ Mặt đế trụ bằng tole dày 12mm.

+ Boulon móng trụ: M24-1100.

- **Cần đèn:** Cần đèn làm bằng ống sắt tráng kẽm $\Phi 60$ cao 2m, tầm với 1,5m, góc nghiêng so với mặt phẳng ngang là 15 độ (có lớp bảo vệ bên ngoài), được sơn tĩnh điện màu trắng

- **Đèn cao áp:** Sử dụng bộ đèn Led có công suất 100W cho hệ thống chiếu sáng dọc theo tuyến đường.

- Hệ thống điện sinh hoạt: Các giải pháp kỹ thuật đường dây trung thế:

- Đầu đầu: Đầu nối tại tủ RMU03 hiện hữu số 41B/12/02/03 Nr KDC Thành Tâm tuyến 472 Nha Bích

- Đầu nối tại tủ RMU05 hiện hữu số 41B/12/02/05 Nr KDC Thành Tâm tuyến 472 Nha Bích Đường điện mới được xây dựng theo tiêu chuẩn 3 pha 4 dây,

cấp điện áp 22kV.

- Điểm cuối: tại tủ RMU 09 số 41B/12/02/05 Nr KDC Thành Tâm dự trù xây dựng mới. tại tủ RMU 10 số 41B/12/02/010 Nr KDC Thành Tâm dự trù xây dựng mới. Tổng chiều dài đơn tuyến là đi ngầm 800m.

- Giải pháp kỹ thuật trạm biến áp: TBA gồm 02 MBA 750kVA 3 pha, TBA gồm 02 MBA 560kVA 3 pha, TBA gồm 01 MBA 800kVA 3 pha với tổng công suất là 3420 kVA.

- Giải pháp kỹ thuật đường dây hạ áp:

- + Đường điện dây hạ áp được xây dựng mới toàn bộ đi độc lập và hỗn hợp với đường dây trung áp.

- + Vị trí đầu nối tại 2TBA 750kVA dự trù XDM.

- + Vị trí đầu nối tại TBA 800kVA dự trù XDM

- + Vị trí đầu nối tại 2 TBA 560kVA dự trù XDM

- + Hệ thống cung cấp điện sẽ là 380/220V/3 pha/4dây/50Hz. Các tủ chuyển mạch hạ thế chính được lắp đặt trong phòng tủ điện chính.

- Hệ thống thông tin liên lạc:

- + Lắp đặt các đường ống ngầm (chờ kéo cáp) dọc các tuyến và đến từng lô đất theo quy hoạch.

- + Bố trí đường ống đi ngầm dưới vỉa hè bằng ống PVC đường kính 110mm, trung bình 50m bố trí bể phốt bằng bê tông xi măng mác 200, ống chờ vào nhà dân bằng ống PVC đường kính 38mm.

2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Việc tuyển Nhằm chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật, tài chính lành mạnh để thực hiện gói thầu Giám sát thi công xây dựng công trình đảm bảo công trình thi công đạt yêu cầu về tiến độ, khối lượng, chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường....đúng quy chuẩn, quy phạm hiện hành của nhà nước và đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt, cũng như các quy định có liên quan khác.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện, số tháng - người cần thiết.

- Phạm vi công việc: Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng nghiên cứu từ quy mô công trình, các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành, các quy định của pháp luật có liên quan để thực hiện công việc tư vấn giám sát thi công đảm bảo công trình thi công đạt yêu cầu về tiến độ, khối lượng, chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, chi phí xây dựng và các nội dung khác theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định hiện hành của nhà nước và đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt (có bản vẽ thiết kế được phê duyệt kèm theo E-HSMT).

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước

- Cơ quan thực hiện dự án: Văn phòng HĐND và UBND phường Chơn Thành.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 300 ngày.

- Số người cần thiết để nhà thầu tư vấn giám sát thực hiện: Nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của E-HSMT. Trong quá trình thực hiện để đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình nhà thầu đề xuất bổ sung nhân sự ngoài nhân sự chủ chốt được chủ đầu tư chấp thuận.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.

Nhà thầu tư vấn giám sát phải thực hiện các nội dung chủ yếu như sau:

- Kiểm tra các điều kiện khởi công theo quy định của Pháp luật.
- Kiểm tra sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công công trình.
- Kiểm tra biện pháp thi công của nhà thầu.
- Kiểm tra, giám sát và chấp nhận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình.
- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;
- Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;
- Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;
- Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;
- Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định hiện hành;
- Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;
- Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định hiện hành;
- Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công,

nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

- Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;
- Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng và pháp luật có liên quan.

2.1. Tổ chức nhân sự

a) Nhân lực của nhà thầu và nhà thầu phụ phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về Điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng.

b) Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện được quy định trong Phụ lục đính kèm Hợp đồng [Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu kỹ thuật của Tư vấn đầu thầu]. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho Chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế.

c) Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho Chủ đầu tư trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

d) Nhà thầu có thể điều chỉnh thời gian làm việc của nhân sự nếu cần thiết nhưng không làm tăng giá hợp đồng. Những điều chỉnh khác chỉ được thực hiện khi được Chủ đầu tư chấp thuận.

e) Nhà thầu tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Nhà thầu không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

2.2. Giám sát chất lượng

a) Kiểm tra lại các bản vẽ thiết kế của hồ sơ mời thầu, các chỉ dẫn kỹ thuật, các điều khoản hợp đồng, đề xuất với chủ đầu tư về phương án giải quyết những tồn tại hoặc điều chỉnh cần thiết (nếu có) trong hồ sơ thiết kế cho phù hợp với thực tế và các quy định hiện hành.

b) Rà soát, kiểm tra tiến độ thi công tổng thể và chi tiết do nhà thầu lập, có ý kiến về sự phù hợp với tiến độ thi công tổng thể; có kế hoạch bố trí nhân sự tư vấn giám sát cho phù hợp với kế hoạch thi công theo từng giai đoạn.

c) Căn cứ hồ sơ thiết kế, các chỉ dẫn kỹ thuật đã được duyệt trong hồ sơ mời thầu, các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn, quy trình, qui phạm hiện hành được áp dụng cho dự án, thực hiện thẩm tra bản vẽ thi công do nhà thầu lập và trình chủ đầu tư phê duyệt.

d) Căn cứ các hồ sơ thiết kế cơ sở, bản vẽ thi công đã được phê duyệt, các quyết định điều chỉnh, để thẩm tra các đề xuất khảo sát bổ sung của nhà thầu, có ý kiến trình chủ đầu tư quyết định; thực hiện kiểm tra, theo dõi công tác đo đạc, khảo sát bổ sung của nhà thầu; kiểm tra, soát xét và ký phê duyệt hoặc trình chủ đầu tư phê duyệt các bản vẽ thiết kế thi công, biện pháp thi công của những nội dung điều chỉnh, bổ sung đã được chủ đầu tư chấp thuận, đảm bảo phù hợp với thiết kế trong Hồ sơ dự thầu.

e) Kiểm tra các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 107 của Luật xây dựng Số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Luật xây dựng số 62/2020/QH14.

f) Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường; xác nhận số lượng, chất lượng máy móc, thiết bị (giấy chứng nhận của nhà sản xuất, kết quả kiểm định thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận) của nhà thầu chính, nhà thầu phụ theo hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu; kiểm tra công tác chuẩn bị tập kết vật liệu (kho, bãi chứa) và tổ chức công trường thi công (nhà ở, nhà làm việc và các điều kiện sinh hoạt khác).

g) Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng nội bộ của nhà thầu: hệ thống tổ chức và phương pháp quản lý chất lượng, các bộ phận kiểm soát chất lượng (từ khâu lập hồ sơ bản vẽ thi công, kiểm soát chất lượng thi công tại công trường, nghiệm thu nội bộ).

h) Kiểm tra và xác nhận bằng văn bản về chất lượng phòng thí nghiệm hiện trường của nhà thầu theo quy định trong Hồ sơ dự thầu; kiểm tra chứng chỉ về năng lực chuyên môn của các cán bộ, kỹ sư, thí nghiệm viên.

i) Giám sát chất lượng vật liệu tại nguồn cung cấp và tại công trường theo yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật. Lập biên bản không cho phép sử dụng các loại vật liệu, cấu kiện, thiết bị và sản phẩm không đảm bảo chất lượng do nhà thầu đưa đến công trường, đồng thời yêu cầu chuyển khỏi công trường.

k) Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng thi công của từng phần việc, từng hạng mục khi có thư yêu cầu từ nhà thầu theo quy định trong chỉ dẫn kỹ thuật. Kết quả kiểm tra phải ghi nhận ký giám sát của tổ chức tư vấn giám sát hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

l) Giám sát việc lấy mẫu thí nghiệm, lưu giữ các mẫu đối chứng của nhà thầu; giám sát quá trình thí nghiệm, giám định kết quả thí nghiệm của nhà thầu và

xác nhận vào phiếu thí nghiệm.

m) Phát hiện các sai sót thi công, khuyết tật, hư hỏng, sự cố các bộ phận công trình; lập biên bản hoặc hồ sơ sự cố theo quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền giải quyết.

n) Kiểm tra đánh giá kịp thời chất lượng, các hạng mục công việc, bộ phận công trình; yêu cầu tổ chức và tham gia các bước nghiệm thu theo quy định hiện hành.

o) Xác nhận bằng văn bản kết quả thi công của nhà thầu đạt yêu cầu về chất lượng theo quy định trong chỉ dẫn kỹ thuật của hồ sơ thiết kế được phê duyệt và theo quy định.

p) Kiểm tra, đơn đốc nhà thầu lập hồ sơ hoàn công, thanh, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình cấp có thẩm quyền.

q) Thực hiện các công việc khác (nếu cần) theo yêu cầu của chủ đầu tư và theo quy định.

2.3. Giám sát tiến độ thi công

a) Kiểm tra, xác nhận tiến độ thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu lập đảm bảo phù hợp tiến độ thi công đã được duyệt.

b) Kiểm tra, đơn đốc tiến độ thi công. Khi cần thiết, yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tổng tiến độ của dự án. Đề xuất các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công nhưng không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

Trường hợp xét thấy tổng tiến độ của dự án bị kéo dài thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu và các yếu tố khách quan khác, báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của dự án.

c) Thường xuyên kiểm tra năng lực của nhà thầu về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu và thực tế thi công; yêu cầu nhà thầu bổ sung hoặc báo cáo, đề xuất với chủ đầu tư các yêu cầu bổ sung, thay thế nhà thầu, nhà thầu phụ để đảm bảo tiến độ khi thấy cần thiết.

d) Kiểm tra tính đúng đắn và đầy đủ của hồ sơ, điều kiện nghiệm thu trước khi tiến hành nghiệm thu, thanh toán từng đợt hoặc nghiệm thu chuyển giai đoạn, đưa công trình vào khai thác sử dụng. Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư về tính chính xác của các khối lượng nghiệm thu thanh, quyết toán.

e) Thực hiện các công việc khác (nếu cần) theo yêu cầu của chủ đầu tư và theo quy định.

2.4. Giám sát khối lượng và giá thành xây dựng công trình

a) Kiểm tra xác nhận khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu lập, trình, đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng và là cơ sở để thanh toán phù hợp theo chế độ quy định.

b) Đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời lên chủ đầu tư về khối lượng phát sinh mới ngoài khối lượng trong hợp đồng, do các thay đổi so với thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư chấp thuận.

c) Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm định dự toán bổ sung và điều chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

d) Tiếp nhận, hướng dẫn nhà thầu lập lệnh thay đổi và hồ sơ sửa đổi, phụ lục bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

e) Thực hiện các công việc khác (nếu cần) theo yêu cầu của chủ đầu tư và theo quy định.

2.5. Giám sát an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường

a) Kiểm tra biện pháp tổ chức thi công, đảm bảo an toàn khi thi công xây dựng của nhà thầu. Kiểm tra hệ thống quản lý an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, việc thực hiện và phổ biến các biện pháp, nội quy an toàn lao động cho các cá nhân tham gia dự án của các nhà thầu.

b) Thường xuyên kiểm tra và yêu cầu nhà thầu đảm bảo an toàn lao động và môi trường xây dựng.

c) Thực hiện các công việc khác (nếu cần) theo yêu cầu của chủ đầu tư và theo quy định.

2.6. Giám sát những vấn đề khác

a) Kiểm tra và yêu cầu nhà thầu thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông, tổ chức giao thông của nhà thầu.

b) Tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo lên cấp có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

c) Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Các nội dung chính cần báo cáo: Tình hình thực

hiện dự án; tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn); các đề xuất, kiến nghị.

d) Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

e) Tham gia hội đồng nghiệm thu cơ sở theo quy định hiện hành.

f) Tổ chức, cá nhân thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, chủ đầu tư về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong các báo cáo, khối lượng và chất lượng công trình.

g) Thực hiện các nội dung công việc theo yêu cầu của chủ đầu tư và theo quy định hiện hành.

3. Hệ thống quy trình, tiêu chuẩn áp dụng:

Áp dụng các quy trình, quy chuẩn, tiêu chuẩn Việt Nam còn hiệu lực thi hành

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi ký hợp đồng.

5. Các nội dung lưu ý khác: Nhà thầu tham dự thầu phải độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với nhà thầu thực hiện gói thầu xây lắp.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Các báo cáo: Báo cáo kiểm tra điều kiện khởi công; báo cáo kiểm tra điều kiện năng lực đơn vị thi công; báo cáo kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công; báo cáo hoàn thành hạng mục/giai đoạn công trình; báo cáo hoàn thành đưa công trình vào sử dụng và các báo cáo khác theo quy định cũng như báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của chủ đầu tư.

- Hàng tuần vào ngày thứ sáu và hàng tháng vào ngày 30, Tư vấn giám sát phải báo cáo về khối lượng, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động và tình hình thi công thực tế tại công trường cho Chủ đầu tư bằng văn bản

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu tại chương III của E-HSMT.

- Nhân sự nhà thầu phải đáp ứng yêu cầu tại mục nhân sự của Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

- Nhà thầu không được đề xuất nhân sự để thực hiện gói thầu này trùng với nhân sự đang thực hiện cho gói thầu khác trong cùng một thời gian ở các dự án khác nhau. Trường hợp bên mời thầu phát hiện nhân sự của nhà thầu đang tham gia gói thầu khác trong cùng một thời gian thì nhân sự đó được đánh giá là 0 điểm.

- Trường hợp xét thấy cần thiết, bên mời thầu sẽ yêu cầu nhà thầu nộp tài liệu làm rõ, chứng minh khả năng huy động nhân sự chủ chốt của mình (nhà thầu

phải chuẩn bị sẵn bản gốc bằng cấp, tài liệu liên quan để đối chiếu khi bên mời thầu yêu cầu đối chiếu xác thực).

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu tư vấn trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ cũng như xử lý các vi phạm hợp đồng có liên quan.

- Tổ chức nghiệm thu sản phẩm hợp đồng, thanh toán, quyết toán hợp đồng đúng quy định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện theo các điều khoản hợp đồng được ký kết.